

Số: **856** /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **14** tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về ủy quyền cho thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;*

*Căn cứ Luật Thể dục, thể thao ngày 29 tháng 11 năm 2006;*

*Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2012/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ các quy định có liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;*

*Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;*

*Căn cứ Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục;*



Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 33/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 131/2020/QH14 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 181/2005/QĐ-TTg ngày 19 tháng 7 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về phân loại, xếp hạng tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công lập;

Căn cứ Quyết định số 06/2020/QĐ-TTg ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 33/2005/TT-BGD&ĐT ngày 08 tháng 12 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tạm thời phụ cấp chức vụ lãnh đạo trong các cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Thông tư số 14/2007/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn xếp hạng trường cao đẳng nghề, trường trung cấp nghề và trung tâm dạy nghề công lập;

Căn cứ Thông tư số 48/2008/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 8 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn xếp hạng và thực hiện chế độ phụ cấp chức vụ lãnh đạo của trung tâm giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 57/2015/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định Điều lệ Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;



*Căn cứ Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non;*

*Căn cứ Thông tư số 185/2019/TT-BQP ngày 04 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hướng dẫn việc cung cấp, quản lý, sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường trung cấp;*

*Căn cứ Thông tư số 40/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học loại hình tư thục;*

*Căn cứ Quyết định số 250-QĐ/TU ngày 23 tháng 3 năm 2016 của Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại của Thành phố;*

*Căn cứ Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định về phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản công tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và tổ chức khác được thành lập theo quy định pháp luật về Hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 738/TTr-SNV ngày 23 tháng 02 năm 2023.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **Điều 1.** Ủy quyền cho Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông

**1.** Quyết định phê duyệt, điều chỉnh kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin tập trung có tính chất, tính năng giống nhau mà nhiều cơ quan, đơn vị trực thuộc cùng có nhu cầu sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

**2.** Thực hiện các nội dung tại các khoản 1, 2, 3, 4 Điều 12, Thông tư số 185/2019/TT-BQP ngày 04 tháng 12 năm 2019 của Bộ Quốc phòng hướng dẫn việc cung cấp, quản lý, sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ như sau:

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quy chế, quy định về quản lý, sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong phạm vi quản lý.

b) Hằng năm, báo cáo tình hình triển khai, sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong năm và xây dựng kế hoạch, nhu cầu sử dụng của năm kế tiếp cho thuê bao thuộc quyền quản lý theo hướng dẫn của Ban Cơ yếu Chính phủ.

c) Quản lý, hướng dẫn, kiểm tra các thuê bao trong quá trình triển khai, quản lý và sử dụng chứng thư số, thiết bị lưu khóa bí mật, dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ thuộc phạm vi quản lý.

d) Chủ trì, phối hợp với Cục Chứng thực số và Bảo mật thông tin thuộc Ban Cơ yếu Chính phủ tổ chức tập huấn, huấn luyện triển khai, sử dụng chứng thư số, thiết bị lưu khóa bí mật, dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ.

**3.** Quyết định đầu tư dự án nhóm B, nhóm C đối với các hoạt động đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên có mức kinh phí trên 15 tỷ đồng để thiết lập mới, mở rộng hoặc nâng cấp cho hệ thống hạ tầng kỹ thuật, phần mềm, cơ sở dữ liệu, thực hiện theo quy định về quản lý dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin.

**4.** Thực hiện các nội dung liên quan đến việc tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 06/2020/QĐ-TTg ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam, trừ trường hợp Luật Chuyên ngành có quy định khác.

**Điều 2.** Ủy quyền cho Giám đốc Sở Giao thông vận tải tổ chức giao thông trên các hệ thống đường tại địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 3.** Ủy quyền cho thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố trên lĩnh vực văn hóa - xã hội:

**1. Ủy quyền cho Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao giải quyết một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực văn hóa và thể thao**

a) Thủ tục cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập.

b) Thủ tục cấp giấy phép khai quật khảo cổ.

c) Thủ tục đăng cai tổ chức giải thi đấu vô địch từng môn thể thao của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

**2. Ủy quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo**

Quyết định công nhận trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học đạt chuẩn quốc gia.



### **3. Ủy quyền cho thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh**

Quyết định tiếp các đoàn khách nước ngoài đến thăm, làm việc, giao lưu, giảng dạy, thực tập, học tập và thỏa thuận ghi nhớ hợp tác trên các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, thể dục thể thao trừ các đoàn khách nước ngoài đến làm việc có nội dung liên quan các vấn đề tôn giáo, dân chủ, nhân quyền hay các vấn đề chính trị nhạy cảm khác, các cơ quan chuyên môn phải báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và phối hợp với Sở Ngoại vụ để xem xét việc tiếp các đoàn khách này.

**Điều 4.** Ủy quyền cho thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trên lĩnh vực nội vụ:

#### **1. Ủy quyền cho Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

Tiếp nhận, xem xét, quyết định công nhận, thôi công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thực theo Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường trung cấp.

#### **2. Ủy quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo**

a) Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường của trường phổ thông tư thực do nhà đầu tư nước ngoài đầu tư.

b) Quyết định công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng của trường phổ thông tư thực do nhà đầu tư nước ngoài đầu tư.

c) Quyết định cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài.

d) Quyết định giải thể cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài.

đ) Quyết định xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc và trung tâm giáo dục thường xuyên.

#### **3. Ủy quyền cho thủ trưởng cơ quan chuyên môn là cơ quan chủ quản của trường trung cấp công lập trực thuộc**

Tiếp nhận, xem xét, quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức hiệu trưởng trường trung cấp công lập trực thuộc theo Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH

ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường trung cấp.

#### **4. Ủy quyền cho thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh**

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chi cục và tương đương thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi hoàn chỉnh theo ý kiến của các cơ quan có liên quan và ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ.

#### **5. Ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện**

Tiếp nhận, xem xét, quyết định công nhận, không công nhận giám đốc trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục trên địa bàn quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận - huyện theo Thông tư số 57/2015/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trung tâm giáo dục nghề nghiệp.

#### **Điều 5. Điều kiện ủy quyền:**

##### **1. Bên ủy quyền:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

- Không được ủy quyền các nội dung nhiệm vụ, quyền hạn đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ ngành Trung ương ủy quyền. Đồng thời, chịu trách nhiệm với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ ngành Trung ương về các nội dung đã ủy quyền.

- Đảm bảo các nguồn lực và điều kiện cho các cơ quan nhận ủy quyền thực hiện tốt các nhiệm vụ, quyền hạn đã ủy quyền.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố có kế hoạch kiểm tra, thanh tra các nội dung đã ủy quyền.

##### **2. Bên nhận ủy quyền:** Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện

- Việc thực hiện các công việc được ủy quyền phải tuân thủ quy định pháp luật chuyên ngành có liên quan đến lĩnh vực được ủy quyền và phù hợp với quy định tại văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành; không được ủy quyền lại cho cá nhân khác thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ủy quyền tại Quyết định này.



- Cá nhân được ủy quyền phải thực hiện đúng nội dung đã được ủy quyền và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được ủy quyền. Được sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị mình trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ủy quyền.

- Chuẩn bị các nguồn lực để đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ được ủy quyền.

- Chấp hành kế hoạch thanh tra, kiểm tra về các nội dung được ủy quyền.

## **Điều 6. Thời gian ủy quyền**

Việc ủy quyền được thực hiện kể từ Quyết định này có hiệu lực cho đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025.

## **Điều 7. Tổ chức thực hiện**

### **1. Thủ trưởng các các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh**

a) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc thực hiện các nội dung thuộc phạm vi nhiệm vụ ủy quyền nêu tại Điều 1, Điều 2, Điều 3, Điều 4 Quyết định này theo quy định pháp luật và tổ chức thông tin rộng rãi các nội dung được ủy quyền cho các tổ chức, cá nhân được biết.

b) Tổ chức sắp xếp, bố trí các nguồn lực để thực hiện các nội dung đã được ủy quyền.

c) Đối với nội dung ủy quyền dẫn đến thay đổi quy định về thủ tục hành chính liên quan trực tiếp đến hoạt động của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm tổ chức, thực hiện rà soát quy định pháp luật chuyên ngành có liên quan có thể bị ảnh hưởng bởi nội dung ủy quyền và phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phổ biến, công khai cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố biết về quy trình và thủ tục hành chính có sự thay đổi này.

d) Xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra kết quả thực hiện các nội dung đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ủy quyền, gửi Sở Nội vụ trước ngày 30 tháng 11 hằng năm để tổng hợp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

đ) Chủ động hướng dẫn nội dung ủy quyền mới (nếu có) cho các cơ quan, đơn vị thực hiện.

e) Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành được sửa đổi, bổ sung có thay đổi về thẩm quyền giải quyết công việc thì thực hiện theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm rà soát, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, quyết định điều chỉnh nội dung ủy quyền để đảm bảo phù hợp quy định về thẩm quyền của văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành.

g) Lập dự toán kinh phí thực hiện các nội dung được ủy quyền gửi Sở Tài chính tổng hợp và thực hiện thanh, quyết toán theo hướng dẫn của Sở Tài chính.

h) Quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, giải quyết

## **2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện**

a) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc thực hiện các nội dung có liên quan thuộc phạm vi nhiệm vụ ủy quyền nêu tại Điều 4 Quyết định này theo quy định pháp luật và tổ chức thông tin rộng rãi các nội dung được ủy quyền cho các tổ chức, cá nhân được biết.

b) Tổ chức sắp xếp, bố trí các nguồn lực để thực hiện các nội dung đã được ủy quyền.

c) Lập dự toán kinh phí thực hiện các nội dung được ủy quyền gửi Sở Tài chính tổng hợp và thực hiện thanh, quyết toán theo hướng dẫn của Sở Tài chính.

d) Báo cáo kết quả thực hiện các nội dung đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ủy quyền gửi Sở Nội vụ trước ngày 30 tháng 11 hàng năm để tổng hợp và báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

đ) Quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc kịp thời có văn bản báo Sở Nội vụ để tổng hợp và phối hợp với các cơ quan có liên quan xem xét, giải quyết hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xin ý kiến chỉ đạo.

## **3. Giám đốc Sở Nội vụ**

a) Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bố trí biên chế, kiểm tra, theo dõi việc triển khai thực hiện các nội dung ủy quyền tại Quyết định này.



b) Có trách nhiệm tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận - huyện để báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

#### **4. Giám đốc Sở Tài chính**

Có trách nhiệm tổng hợp dự toán kinh phí của các sở - ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức Ủy ban nhân dân các quận - huyện trình Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phân bổ và hướng dẫn việc thanh, quyết toán.

#### **Điều 8. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Quyết định này thay thế Quyết định số 4131/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc kéo dài thời gian có hiệu lực của Quyết định số 4713/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ủy quyền cho thủ trưởng các sở - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và các Quyết định sửa đổi, bổ sung.

2. Ngoài các nội dung ủy quyền tại các Quyết định này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức thực hiện các nội dung ủy quyền khác đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ủy quyền tại Quyết định số 3230/QĐ-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2022.

#### **Điều 9. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Nội vụ, thủ trưởng các sở - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 9;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- VPUB: các PCVP;
- Các Phòng NCTH;
- Lưu: VT, (TH/Trào). 28 .



**CHỦ TỊCH**

**Phan Văn Mãi**

